TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HỒNG BÀNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 152/2024/HS-ST
Ngày 19-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Mười.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn.

Ông Nguyễn Văn Hương.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Đức Trung – Thẩm tra viên Toà án nhân dân quận E, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận E, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Bà Phạm Như Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận E, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 149/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 147/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2024/QĐHPTST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. HTNA, sinh ngày 30 tháng 12 năm 1985 tại Hà Nội. Nơi ĐKHKTT: Phố A, thị trấn B, huyện C, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số 28C69 phường D, quận E, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông F và bà G; có chồng là H (đã chết) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/01/2024; có mặt.

2. HTH, sinh ngày 16 tháng 3 năm 1982 tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: Số 12A2 TT02 phường I, quận E, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Số 4/87 đường E, phường J, quận E, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

con ông K và bà L (đều đã chết); có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/01/2024; có mặt.

3. PTBT, sinh ngày 11 tháng 4 năm 1961 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số 109 M, phường N, quận E, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông O và bà P (đều đã chết); có chồng là Q (đã chết) có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/01/2024; có mặt.

Người chứng kiến: Ông NCK, sinh năm 1988; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có việc làm ổn định nên từ ngày 20/9/2023, HTNA nhận bán số lô đề cho khách rồi chuyển cho PTBT để hưởng tiền phần trăm hoa hồng. Khoảng 17 giờ 00 phút hàng ngày, HTNA ngồi tại trước cửa số 125 M, phường N, quận E, thành phố Hải Phòng để bán số lô, đề cho khách qua đường hoặc nhận số lô đề khách mua qua tin nhắn zalo, điện thoại. Sau đó HTNA tổng hợp các số lô đề bán được ghi ra giấy, sử dụng 01 điện thoại nhãn hiệu Honnor, đăng nhập tài khoản zalo có tên "R", đăng ký bằng số điện thoại 0345.466.799 để gửi hình ảnh bảng lô đề cho PTBT qua tài khoản zalo có tên "S" hoặc đưa trực tiếp bảng đề cho PTBT. Sau đó, PTBT sẽ đi đến một số điểm bán lô đề (chưa xác định được địa điểm cụ thể) trả thưởng cao hơn tỉ lệ trả thưởng đã thỏa thuận với HTNA mua các số lô đề theo đúng thông tin trong tờ phơi HTNA tổng hợp đưa lại để hưởng tiền chênh lệch nếu khách trúng thưởng, đồng thời trả phần trăm hoa hồng cho HTNA.

Khoảng 18 giờ ngày 02/11/2023, HTH sử dụng số điện thoại 0946.739.488 nhắn tin vào số điện thoại 0345.466.799 cho HTNA để mua 50 số Đề, 02 cặp số Xiên đôi và 01 số Bao, với tổng số tiền đánh bạc là 8.500.000 đồng. HTNA nhắn tin xác nhận và viết các con số lô, đề HTH mua ra mặt sau của 01 tờ phơi kết quả xổ số mở thưởng ngày 01/11/2023, rồi chụp lại, dùng tài khoản Zalo "R" của HTNA để gửi vào tài khoản Zalo "S" của PTBT, sau đó PTBT nhắn tin trả lời xác nhận các số đề mà HTNA gửi. Đến khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày, khi HTNA đang ngồi bán số lô, đề cho khách thì bị tổ công tác Công an phường Hoàng Văn Thụ, quận E làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện như nội dung trên. Tổ công tác đã thu giữ: 01 điện thoại Honnor màu xanh (đã qua sử dụng); 01 tờ kết quả xổ số miền Bắc mở thường ngày 01/11/2023, mặt sau ghi các số đề, bao, xiên.

Về cách thức, tỉ lệ trúng thưởng, phần trăm hoa hồng được các bị cáo thỏa thuận như sau: Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc, nếu số đề khách mua

trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì HTNA trả thưởng cho khách gấp 80 lần số tiền khách bỏ ra mua; nếu trúng số bao (trùng với 02 số cuối của tất cả các giải) thì trả thưởng cho khách gấp 3,4 lần; nếu trúng xiên 2 (trùng với 02 cặp số bất kỳ của tất cả các giải) thì trả cho khách gấp 14 lần; nếu trúng ba càng (trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt) thì trả gấp 400 lần. PTBT sẽ đi mua số lô đề theo nội dung tờ phơi HTNA tổng hợp tại một số điểm bán số đề có tỷ lệ trả thưởng cao hơn cụ thể: "Đề" 1 ăn 90; "Bao" 1 ăn 3,5; "Xiên đôi" 1 ăn 15, "Ba càng" 1 ăn 400. Về phần trăm "hoa hồng" công bán đề, PTBT trả cho HTNA theo tỷ lệ: 14% tổng số tiền bán "Đề", 30% tổng số tiền bán "Bao", 14% tổng số tiền bán "Xiên đôi". Sau khi có kết quả sổ xố hàng ngày, HTNA sẽ tự tính toán tiền thắng thua, tiền phần trăm hoa hồng, bù thu trong bảng lô đề rồi thống nhất với PTBT. Đến ngày hôm sau, PTBT sẽ thanh toán tiền cho HTNA để trả cho khách trúng thưởng, đồng thời trả tiền phần trăm "hoa hồng" công bán đề cho HTNA, phần chênh lệch còn lại PTBT được hưởng. Trong trường hợp khách không trúng thưởng thì PTBT phải tự bỏ tiền để trả tiền phần trăm "hoa hồng" công bán đề cho HTNA.

Quá trình điều tra xác định ngoài ngày 02/11/2023 bị Công an phường Hoàng Văn Thụ kiểm tra phát hiện thì từ ngày 28/10/2023 đến ngày 01/11/2023, HTNA còn 05 lần bán các số lô đề cho HTH nhưng không chuyển lại cho PTBT mà giữ lại, tự trả thưởng, tính thắng thua trực tiếp với HTH cụ thể:

- Ngày 28/10/2023, HTH mua của HTNA tổng cộng 70 số đề với số tiền 7.000.000 đồng. Kết quả, HTH trúng số đề 57 được 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa HTH và HTNA trong ngày 28/10/2023 là 11.000.000 đồng.

- Ngày 29/10/2023 HTH mua của HTNA tổng cộng 108 số đề với số tiền 17.800.000 đồng. Kết quả, HTH trúng số đề 50 được 8.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa HTH và HTNA trong ngày 29/10/2023 là 25.800.000 đồng.

- Ngày 30/10/2023 HTH mua của HTNA tổng cộng 79 số đề với giá 13.800.000 đồng. Kết quả, HTH trúng số đề 84 được 4.000.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa HTH và HTNA trong ngày 30/10/2023 là 17.800.000 đồng.

- Ngày 31/10/2023 HTH mua của HTNA tổng cộng 60 số đề với giá 19.000.000 đồng. Kết quả, HTH không trúng thưởng. Tổng số tiền đánh bạc giữa HTH và HTNA trong ngày 31/10/2023 là 19.000.000 đồng.

- Ngày 01/11/2023 HTH mua của HTNA tổng cộng 30 số "Đề", 4 số "Bao" và 3 cặp "Xiên đôi" khác nhau với giá 24.500.000 đồng. Kết quả, HTH trúng số "Bao" 30 được 10.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc giữa HTH và HTNA trong ngày 01/11/2023 là 34.700.000 đồng.

Ngoài ra ngày 29/9/2023, HTNA còn bán cho người có tài khoản Zalo T (chưa rõ lai lịch) 14 số Đề, 01 số "Ba càng" với tổng số tiền 150.000 đồng. Ngày 01/11/2023, HTNA bán cho U, sinh năm 1976; nơi cư trú: Số 230 đường V,

phường D, quận E, thành phố Hải Phòng 02 số "Ba càng" với số tiền là 50.000 đồng và bán cho người có tài khoản Zalo W (chưa rõ lai lịch) 01 số Đề và 01 số "Ba càng" với số tiền là 300.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 864/KL-KTHS ngày 18/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Trong mẫu giám định 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số IMEI: 355837084435219, kèm theo 01 SIM có số ICCID: 8984012302242054479 đã qua sử dụng tìm thấy 01 ghi chú, 125 cuộc gọi, 215 tin nhắn tức thì, 17 cuộc hội thoại dạng riêng, 24 cuộc hội thoại Messenger, 17 cuộc hội thoại Native Messages, 09 tin nhắn Recents, 07 cuộc hội thoại Zalo thời gian từ ngày 20/9/2023 đến 02/11/2023 được lưu trong máy. Số điện thoại hiển thị trên SIM là: 0936.905.729.

Tại Kết luận giám định số 865/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Honor có số IMEI: 860547065011412, kèm theo 01 SIM có số ICCID: 89840480088109210739 đã qua sử dụng tìm thấy 1352 cuộc gọi, 44 cuộc hội thoại Messenger, 13 cuộc hội thoại Native Messages, 83 cuộc hội thoại Zalo thời gian từ ngày 20/9/2023 đến 02/11/2023 được lưu trong máy.

Tại Kết luận giám định số 912/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số IMEI: 358612416876092, kèm theo 01 SIM có số ICCID: 89840200011200967964 đã qua sử dụng tìm thấy 44 cuộc gọi, 02 tin nhắn tức thì, 15 cuộc hội thoại Native Messages, 24 tin nhắn Recents, 30 cuộc hội thoại Zalo, 78 tin nhắn Facebook, 817 tập tin hình ảnh thời gian từ ngày 20/9/2023 đến 02/11/2023 được lưu trong máy.

Tại Kết luận giám định số 282/KL-KTHS ngày 01/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chữ số, chữ viết tại mặt sau (trừ các chữ viết có nội dung "Đây là: các bạn đề tôi tự việt bị công an thụ diễn trên người" và chữ ký, chữ viết mang tên HTNA) trên mẫu cần giám định ký hiệu A só với chữ viết của người mang tên HTNA trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M4 là do cùng một người viết ra.

Tại Kết luận giám định số 805/KL-KTHS ngày 01/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chữ viết, chữ số viết tại mặt sau trên mẫu cần giám định ký hiệu A1 và trên 23 trang cần giám định trong mẫu ký hiệu A2 (trừ các chữ viết có nội xung xác nhận có dạng: "Đây là: các bạn đề tôi tự việt bị công an thụ được trên người", "Đây là các chữ số chữ viết do tôi tự viết vào ngày 20/9/2023"… và chữ ký, chữ viết mang tên HTNA) so với chữ viết của người mang tên HTNA trên các mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M3 là do cùng một người viết ra.

Đối với số tiền các bị cáo HTNA, HTH đánh bạc ngày 02/11/2023 là 8.500.000 đồng, kết quả đấu tranh xác định được bị cáo HTH đã trả cho bị cáo HTNA số tiền 4.000.000 đồng, còn lại 4.500.000 đồng bị cáo HTH chưa thanh toán.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp biên bản kiểm tra hành chính; vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng: 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max thu của HTH, 01 điện thoại Honnor màu xanh thu của HTNA và 01 điện thoại Iphone 7 plus thu của Phạm Bích PTBT (đều đã qua sử dụng) chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận E.

01 tờ kết quả xổ số miền Bắc mở thường ngày 01/11/2023; 01 quyển vở kẻ ngang loại 80 trang, kích thước 179 x 252 mm (đã qua sử dụng); 01 tờ giấy A4 in kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng ngày 30/11/2023 lưu trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản Cáo trạng số 115/CT-VKSHB ngày 05/10/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận E, thành phố Hải Phòng đã truy tố các bị cáo HTNA, HTH và PTBT về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo HTNA, HTH và PTBT khai nhận hành vi thực hiện như nội dung nêu trên, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp biên bản kiểm tra hành chính; vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, trở thành người có ích cho xã hội.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65; Điều 17,58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt HTNA mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng; xử phạt HTH mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 65; Điều 17,58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt PTBT mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng đều về tội "Đánh bạc". Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về việc xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 03 chiếc điện thoại là tang vật các bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội gồm: 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max có số

IMEI: 358612416876092, kèm theo 01 sim có số ICCID: 89840200011200967964 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại Iphone 7 Plus có số IMEI: 355837084435219, kèm theo 01 sim có số ICCID: 8984012302242054479 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại Honor màu xanh có số IMEI: 860547065011412, kèm theo 01 sim có số ICCID: 89840480088109210739 (đã qua sử dụng).

- 01 tờ kết quả xổ số miền Bắc mở thường ngày 01/11/2023; 01 quyển vở kẻ ngang loại 80 trang, kích thước 179 x 252 mm (đã qua sử dụng); 01 tờ giấy A4 in kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng ngày 30/11/2023 lưu trong hồ sơ vụ án, nên không xem xét giải quyết.

Về biện pháp tư pháp:

- Đối với số tiền HTNA bán đề các ngày 29/9/2023 cho người có tài khoản Zalo T (chưa rõ lai lịch) với tổng số tiền 150.000 đồng; Ngày 01/11/2023, HTNA bán cho U, với số tiền là 50.000 đồng và bán cho người có tài khoản Zalo W (chưa rõ lai lịch) với số tiền là 300.000 đồng đều là người đi đường mua trực tiếp đã thu tiền nên đề nghị tuyên bị cáo HTNA phải nộp lại tổng số tiền 500.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền các bị cáo HTNA, HTH đánh bạc ngày 02/11/2023 là 8.500.000 đồng, kết quả đấu tranh xác định được, bị cáo HTH đã trả cho HTNA số tiền 4.000.000 đồng, còn lại 4.500.000 đồng HTH chưa thanh toán nên đề nghị buộc bị cáo HTNA phải nộp lại 4.000.000 đồng và bị cáo HTH phải nộp lại 4.500.000 đồng tiền sử dụng vào việc đánh bạc để sung vào ngân sách Nhà nước. Các bị cáo được trừ vào số tiền đã tự nguyện nộp trước khi xét xử mỗi bị cáo là 2.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự quận E. Bị cáo HTH còn phải nộp 2.500.000 đồng, bị cáo HTNA còn phải nộp 2.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 05 lần bị cáo HTNA, HTH đánh bạc từ ngày 28/10/2023 đến ngày 01/11/2023, các bị cáo chưa thanh toán với nhau và không nhớ cụ thể đã trả cho nhau như thế nào nên không đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo HTNA, HTH đều phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo PTBT, sinh năm 1961, là người cao tuổi, bị cáo đã có đơn xin miễn án phí, nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận E, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận E, Kiểm sát viên thu thập; các bị cáo cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận E, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận E, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về sự vắng mặt của người chứng kiến:

[3] Người chứng kiến là ông NCK đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Các bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không đề nghị hoãn phiên tòa về sự vắng mặt của họ. Xét thấy người chứng kiến đã có lời khai tại giai đoạn điều tra và việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 296 của Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người chứng kiến.

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo:

[4] Lời khai của các bị cáo HTNA, HTH và PTBT tại phiên tòa phù hợp với biên bản kiểm tra hành chính; vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Ngày 02/11/2023 tại khu vực vỉa hè trước số nhà 125 đường M, phường N, quận E, thành phố Hải Phòng, các bị cáo HTNA, HTH và PTBT đã có hành vi đánh bạc với nhau bằng hình thức mua bán số lô đề. Trong đó, HTNA là người bán số lô đề cho HTH sau đó tổng hợp, chuyển bảng đề đã bán được cho PTBT để hưởng phần trăm hoa hồng. PTBT đã có hành vi nhận bảng số lô đề do HTNA chuyển. Tổng số tiền các bị cáo đánh bạc trong ngày 02/11/2023 là 8.500.000 đồng. Ngoài ra, trong thời gian từ ngày 28/10/2023 đến 01/11/2023, HTNA và HTH đã trực tiếp đánh bạc với nhau bằng hình thức mua bán số lô đề 05 lần với số tiền cụ thể: Ngày 28/10/2023 là 11.000.000 đồng, ngày 29/10/2023 là 25.800.000 đồng, ngày 30/10/2023 là 17.800.000 đồng, ngày 31/10/2023 là 19.000.000 đồng và ngày 01/11/2023 là 34.700.000 đồng. Tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 02/11/2023 và trong thời gian các ngày từ 28/10/2023 đến ngày 01/11/2023), các bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi hình sự. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, hành vi của các bị cáo HTNA, HTH và PTBT đã đủ yếu tố cấu thành tội " Đánh

bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận E, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo theo tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

- Đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn ảnh hưởng xấu đến đời sống văn hóa ở khu dân cư, làm gia tăng, phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác, là tệ nạn xã hội. Điều đó chứng tỏ cho thấy các bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật, nên cần xử nghiêm đối với các bị cáo mới đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

- Xét vai trò của các bị cáo:

[6] Do hám lợi nên các bị cáo HTNA, HTH và PTBT có hành vi đánh bạc với nhau bằng hình thức mua bán số lô đề được thua bằng tiền. Trong đó, HTNA là người bán số lô đề cho HTH sau đó tổng hợp, chuyển bảng đề đã bán được cho PTBT để hưởng phần trăm hoa hồng. PTBT đã có hành vi nhận bảng số lô đề do HTNA chuyển. Tiếp theo, trong thời gian từ ngày 28/10/2023 đến 01/11/2023, HTNA và HTH đã trực tiếp đánh bạc với nhau bằng hình thức mua bán số lô đề 05 lần với số tiền cụ thể: Ngày 28/10/2023 là 11.000.000 đồng, ngày 29/10/2023 là 25.800.000 đồng, ngày 30/10/2023 là 17.800.000 đồng, ngày 31/10/2023 là 19.000.000 đồng và ngày 01/11/2023 là 34.700.000 đồng. Như vậy hành vi của các bị cáo là có đồng phạm, tiếp nhận ý chí của nhau; tuy nhiên trong vụ án này các bị cáo HTNA, HTH tham gia giữ vai trò chính, trực tiếp đánh bạc với nhau để HTNA chuyển bảng đề cho PTBT, nên cần xem xét áp dụng Điều 17,58 của Bộ luật Hình sự để xét xử các bị cáo HTNA, HTH mức án ngang bằng nhau và cao hơn bị cáo PTBT là phù hợp, đảm bảo tính công bằng của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[7] Các bị cáo HTNA, HTH trong thời gian từ ngày 28/10/2023 đến 01/11/2023 đã trực tiếp đánh bạc với nhau bằng hình thức mua bán số lô đề 05 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7.1] Bị cáo PTBT không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; riêng bị cáo PTBT được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ: "*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*", quy định tại điểm i

khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Trước khi xét xử bị cáo HTNA, HTH đã tự nguyện nộp mỗi bị cáo 2.000.000 đồng tiền từ việc phạm tội để sung vào ngân sách Nhà nước; cả hai bị cáo đều có đơn của chính quyền địa phương xác nhận là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đang nuôi con nhỏ, bị cáo HTNA chồng mất sớm nên các bị cáo HTNA, HTH được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo đều chưa có tiền án tiền sự, lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có nơi thường trú rõ ràng, nên không cần thiết bắt các bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội mà giao các bị cáo về cho gia đình cùng chính quyền địa phương quản lý, theo dõi giáo dục được qui định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo HTNA, HTH là có phần nghiêm khắc; nhận thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đang nuôi con nhỏ, bị cáo HTNA có chồng mất sớm, nên cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt so với đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

- Về hình phạt bổ sung:

[10] Theo biên bản xác minh và xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, việc đánh bạc là tự phát, bị cáo HTNA, HTH là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đang nuôi con nhỏ, bị cáo HTNA có chồng mất sớm; bị cáo PTBT là người cao tuổi, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng:

[11] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 03 chiếc điện thoại là tang vật các bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội gồm:

+ 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max có số IMEI: 358612416876092, kèm theo 01 sim có số ICCID: 89840200011200967964 (đã qua sử dụng);

+ 01 điện thoại Iphone 7 Plus có số IMEI: 355837084435219, kèm theo 01 sim có số ICCID: 8984012302242054479 (đã qua sử dụng);

+ 01 điện thoại Honor màu xanh có số IMEI: 860547065011412, kèm theo 01 sim có số ICCID: 89840480088109210739 (đã qua sử dụng);

+ 01 tờ kết quả xổ số miền Bắc mở thường ngày 01/11/2023; 01 quyển vở kẻ ngang loại 80 trang, kích thước 179 x 252 mm (đã qua sử dụng); 01 tờ giấy A4 in

kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng ngày 30/11/2023 lưu trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về biện pháp tư pháp:

[12] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

+ Buộc bị cáo HTNA phải nộp lại số tiền bán đề cho người đi đường mua trực tiếp là 500.000 (năm trăm nghìn) đồng sung vào ngân sách Nhà nước. Trong đó: Ngày 29/9/2023 bán cho người có tài khoản Zalo T (chưa rõ lai lịch) với số tiền 150.000 đồng, ngày 01/11/2023, HTNA bán cho U, với số tiền 50.000 đồng và bán cho người có tài khoản Zalo W (chưa rõ lai lịch) với số tiền 300.000 đồng.

+ Đối với số tiền các bị cáo HTNA, HTH đánh bạc ngày 02/11/2023 là 8.500.000 đồng bị tổ công tác Công an phường Hoàng Văn Thụ, quận E làm nhiệm vụ kiểm tra phát hiện, kết quả đấu tranh xác định được, bị cáo HTH đã trả cho HTNA số tiền 4.000.000 đồng, còn lại 4.500.000 đồng HTH chưa thanh toán nên cần buộc bị cáo HTNA phải nộp lại 4.000.000 đồng, bị cáo HTH phải nộp lại 4.500.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước. Ngày 19/11/2024 các bị cáo HTNA, HTH đã tự nguyện nộp mỗi bị cáo 2.000.000 (hai triệu) đồng là tiền đánh bạc, theo Biên lai thu tiền số 0010011 và 0010012 ngày 19/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận E. Các bị cáo được trừ vào số tiền đã tự nguyện nộp mỗi bị cáo là 2.000.000 đồng; cụ thể: Bị cáo HTH còn phải nộp tiếp 2.500.000 đồng. Bị cáo HTNA còn phải nộp tiếp 2.500.000 đồng (trong đó: 2.000.000 đồng là tiền đánh bạc ngày 02/11/2023 cộng với số tiền 500.000 đồng bán đề ngày 29/9/2023 và ngày 01/11/2023) để sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Đối với 05 lần bị cáo HTNA, HTH đánh bạc từ ngày 28/10/2023 đến ngày 01/11/2023, các bị cáo chưa thanh toán với nhau, không nhớ cụ thể đã trả cho nhau như thế nào, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Về biện pháp ngăn chặn:

[13] Cần tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo HTNA, HTH và PTBT theo quy định tại Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[14] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 124 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cấm xuất cảnh đối với các bị cáo HTNA, HTH và PTBT trong thời gian thử thách.

- Về án phí:

[15] Các bị cáo HTNA, HTH mỗi bị cáo đều phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo PTBT, sinh năm 1961 thời điểm xét xử bị cáo là người cao tuổi, bị cáo đã có đơn xin miễn án phí. Miễn 200.000 đồng án phí hình sự cho bị cáo.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

[16] Các bị cáo HTNA, HTH PTBT được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

- Trong vụ án này:

[17] Đối với U đã có hành vi mua số lô đề của HTNA trong ngày 02/11/2023 với số tiền đánh bạc là 50.000 đồng. Qua xác minh Tới chưa có tiền án, tiền sự vì vậy hành vi không cấu thành tội Đánh bạc quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Công an quận E đã xử phạt hành chính đối với Tới về hành vi Đánh bạc trái phép quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

[18] Đối với các đối tượng sử dụng zalo "140216123 W" và "364599751 T" nhắn tin cho HTNA để mua các số lô, đề, quá trình điều tra chưa xác định được thông tin người sử dụng nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65; Điều 17,58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo HTNA, HTH phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: HTNA 21 (hai mươi mốt) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 42 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: HTH 21 (hai mươi mốt) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 42 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 65; Điều 17,58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo PTBT phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: PTBT 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo HTNA cho Ủy ban nhân dân phường D, quận E, thành phố Hải Phòng; bị cáo HTH cho Ủy ban nhân dân phường J, quận E, thành phố Hải Phòng; bị cáo PTBT cho Ủy ban nhân dân phường N, quận E, thành phố Hải Phòng, nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo HTNA, HTH và PTBT cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về biện pháp ngăn chặn:

Căn cứ Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo HTNA, HTH và PTBT.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 124 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cấm xuất cảnh đối với các bị cáo HTNA, HTH và PTBT trong thời gian thử thách.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại Iphone 13 Pro Max có số IMEI: 358612416876092, kèm theo 01 sim có số ICCID: 89840200011200967964 (đã qua sử dụng);

+ 01 điện thoại Iphone 7 Plus có số IMEI: 355837084435219, kèm theo 01 sim có số ICCID: 89840123022420544 79 (đã qua sử dụng);

+ 01 điện thoại Honor màu xanh có số IMEI: 860547065011412, kèm theo 01 sim có số ICCID: 89840480088109210739 (đã qua sử dụng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận E, thành phố Hải Phòng).

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Buộc các bị cáo HTNA và HTH mỗi bị cáo đều phải nộp lại số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo HTNA và HTH mỗi bị cáo đều phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo PTBT.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Các bị cáo HTNA và HTH và PTBT được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận E;
- TAND TP Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an quận E;
- Chi cục THADS quận E;
- UBND phường nơi các bị cáo cư trú;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận E;
- PV 06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười